

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 07-3-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phúc Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn

2. Bà Lê Thị Yến Nhi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu M; giới tính: nữ; ngày sinh 01/7/1983 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: bán hàng; con ông Nguyễn văn S và bà Lê Thị T; hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; tiền án-không; tiền sự: 01 tiền sự, công an phường Bến Thành, Quận 1 ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 11/9/2018, bị cáo đã đóng phạt số tiền 1.650.000 đồng;

- ***Bị hại:*** Công ty cổ phần MB; địa chỉ: đường L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- ***Người bào chữa:*** Ông Nguyễn Văn M – luật sư của Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 17/11/2018, Nguyễn Thị Thu M đi bộ một mình vào trong cửa hàng tại đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đến các quầy bán sản phẩm rồi dùng tay lấy 01 chai sữa tắm hiệu

ST.IVES, 01 chai sữa rửa mặt hiệu ST.IVES, 02 hộp ca cao hiệu HERSHEY'S COCOA bỏ vào trong hai túi nylon màu đỏ M mang theo sẵn, sau đó M ra chỗ tủ lạnh lấy 02 chai nước suối. Sau khi lấy được tài sản M đi ra quầy tính tiền nhưng không tính hết số hàng đã lựa chọn mà chỉ tính tiền 02 chai nước suối rồi đi ra khỏi cửa hàng được khoảng 10 mét thì bị anh Đặng Văn Đ (nhân viên bán hàng) và anh Nguyễn Hữu T (Bảo vệ) phát hiện yêu cầu M quay lại cửa hàng kiểm tra. Qua kiểm tra chị Nguyễn Thị H nhân viên thu ngân phát hiện M chỉ tính tiền hai chai nước suối còn bốn sản phẩm M chưa tính tiền nên báo Công an phường Bến Thành, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 để làm rõ vụ việc.

Căn cứ kết luận giám định số 362/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2018 của Hội đồng thẩm định trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1 đối với 01 chai sữa tắm hiệu ST.IVES, 01 chai sữa rửa mặt hiệu ST.IVES, 02 hộp ca cao hiệu HERSHEY'S COCOA trị giá 802.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho đại diện bị hại là ông Trần Quý H là người đại diện theo pháp luật của Công ty MB.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Thị Thu M không khai nhận hành vi vào trong cửa hàng lấy trộm tài sản mà khai nhận bốn sản phẩm M lấy là do nhân viên cửa hàng nói hàng khuyến mãi tặng cho M vì M hay đưa khách qua cửa hàng mua đồ. Tuy nhiên Cơ quan điều tra đã cho M nhận diện các nhân viên bán hàng vào thời gian sự việc xảy ra nhưng M không nhận diện được. Qua ghi lời khai của ông Trần Quý H (là người đại diện theo pháp luật của cửa hàng) xác định cửa hàng không áp dụng bất cứ chương trình khuyến mãi nào vì là cửa hàng tư nhân. Qua kiểm tra Camera ghi nhận không có nhân viên nào đi theo M để tư vấn như lời khai của M.

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định Nguyễn Thị Thu M đã có hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù tài sản trộm cắp dưới hai triệu đồng. Tuy nhiên ngày 01/9/2018, Nguyễn Thị Thu M bị Công an phường Bến Thành, Quận 1 ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và ngày 11/9/2018, M đã đóng phạt số tiền 1.650.000 đồng do đó hành vi của M đủ cơ sở xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 chai sữa tắm hiệu ST.IVES, 01 chai sữa rửa mặt hiệu ST.IVES, 02 hộp ca cao hiệu HERSHEY'S COCOA trị giá 802.000 đồng;

Thu giữ của Nguyễn Thị Thu M

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 35799605579118; 01 áo khoác màu hồng cam; 01 áo đầm màu hồng; 01 túi có dây đeo màu trắng nâu; 02 túi nylon màu đỏ; 02 chai nước suối Aquafina; một đôi dép màu trắng hồng.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKSQ1 ngày 21/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu M phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Thu M về tội “trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo M từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo M 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 35799605579118; 02 chai nước suối Aquafina. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu hồng cam; 01 áo đầm màu hồng; 01 túi có dây đeo màu trắng nâu; 02 túi nylon màu đỏ; một đôi dép màu trắng hồng.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Người bào chữa cho bị cáo M trình bày tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản thấp đã thu hồi trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn có mẹ đang bị bệnh nặng, bị cáo từ nhỏ bị bệnh nên khả năng nhận thức có hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo M không thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi phạm tội, lúc thì bị cáo khai là khách quen và thường xuyên dẫn thêm khách vào mua hàng nên được chủ cửa hàng tặng quà, lúc thì bị cáo khai thỉnh thoảng bị cáo mới đến mua hàng nên không nhớ mặt nhân viên, bị cáo nhận được hàng là do cửa hàng có chương trình khuyến mãi; lời khai của bị cáo tại phiên tòa mâu thuẫn lẫn nhau và mâu thuẫn với cả lời khai của bị cáo trong suốt quá trình điều tra, thể hiện sự không trung thực, cố tình quanh co chối tội của bị cáo. Lời khai của bị hại, người làm chứng, trích xuất từ camera thể hiện lời khai của bị cáo hoàn toàn không có căn cứ, không đúng sự thật, thời điểm bị cáo vào cửa hàng không có nhân viên bán hàng nào đi theo tư vấn, cửa hàng tư nhân không áp dụng chương trình khuyến mãi, tặng quà nào vào ngày 17/11/2018, trong quá trình điều tra bị cáo cũng không nhận dạng được nhân viên bán hàng đã tư vấn khuyến mãi cho bị cáo như bị cáo khai.

Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên căn cứ lời khai lời khai của bị hại, của người làm chứng và tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự về tội trộm cắp tài sản nên cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, giá trị thiệt hại là 802.000 đồng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu giải quyết về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu hồng cam; 01 áo đầm màu hồng; 01 túi có dây đeo màu trắng nâu; 02 túi nylon màu đỏ; một đôi dép màu trắng hồng do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 35799605579118; 02 chai nước suối Aquafina

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu M 09 (chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2018;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác màu hồng cam; 01 áo đầm màu hồng; 01 túi có dây đeo màu trắng nâu; 02 túi nylon màu đỏ; một đôi dép màu trắng hồng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 08/PNK ngày 14/12/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 357996055791188; 02 chai nước suối hiệu Aquafina theo Phiếu nhập kho vật chứng số 08/PNK ngày 14/12/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Phúc Hảo